TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HSST
Ngày: 09/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Minh Sáu
2/ Ông Trần Đức Hòa

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, ttỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2023/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Quốc O, sinh năm 2003 tại tỉnh Bình Phước.

Căn cước công dân số: (không thu thập được)

Nơi cư trú: thôn Th, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn K và bà Nguyễn Thị D; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2023 cho đến nay *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/02/2023, Phạm Quốc O sử dụng điện thoại có số thuê bao 0866.360.026 gọi điện vào số thuê bao 0333.713.738 gặp một người phụ nữ và hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì người này đồng ý vào bảo Phạm Quốc O chuyển tiền vào tài khoản số 25627537 của Ngân hàng ACB rồi đến cầu Đăk L thuộc xã B để lấy ma túy. Sau đó Phạm Quốc O đến tiệm tạp hóa tại khu vực chợ Đăk Nh (không nhớ tên tiệm) chuyển 300.000 đồng vào số tài khoản số 25627537 mang tên NGUYEN THI KIM PH như thỏa thuận rồi đi nhờ xe của người đi đường đến cầu Đăk L thì thấy 01 gói thuốc lá hiệu Caraven để ở đầu cầu. Phạm Quốc O cầm lấy gói thuốc rồi đi nhờ xe về đến khu vực nghĩa địa thôn Th,

xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Tại đây, Phạm Quốc O mở gói thuốc ra thấy bên trong có 01 gói giấy bạc quấn băng keo đen bên trong gói giấy có 01 gói nilon và 01 ống nhựa hàn kín bên trong chứa ma túy. Phạm Quốc O cầm lấy gói giấy bạc chứa ma túy cất vào túi quần đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước phối hợp với công an xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần bên phải Phạm Quốc O đang mặc có có 01 gói giấy bạc quấn băng keo đen bên trong gói giấy có 01 gói nilon và 01 ống nhựa hàn kín bên trong chứa ma túy. Thấy có sự việc phạm tội, nên Công an huyện B, tỉnh Bình Phước đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Quốc O, thu giữ, niêm phong vật chứng (ký hiệu M, có chữ ký của Phạm Quốc O) để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Qua test nhanh Phạm Quốc O có kết quả dương tính với ma túy.

Tại kết luận giám định số: 223/KL-KTHS ngày 24/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,2586 gam.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện B có Công văn gửi Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel để xác minh thông tin chủ thuê bao, nội dung cuộc gọi giữa số thuê bao 0866.360.026 và số thuê bao 0333.713.738 nhưng chưa có kết quả.

Đối với số tài khoản khoản số 25627537 mang tên "NGUYEN THI KIM PH. Qua xác minh xác định chủ tài khoản là Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1987, nơi cư trú: Ấp An Ph, xã Tam Th, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, qua xác minh thì Nguyễn Thị Kim Ph hiện tại không có mặt tại địa phương.

- Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong và 01 điện thoại di động của Phạm Quốc O đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước để phục vụ việc truy tố, xét xử.

Tại Cáo trạng số 69/CT –VKS.BĐ ngày 22/5/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Phạm Quốc O về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quốc O phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quốc O từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có công việc và thu nhập nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo Phạm Quốc O thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 16/02/2023, Phạm Quốc O có hành vi cất giữ 0,2586 gam ma túy, loại Methamphetamine trong túi quần tại thôn Th, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện B, tỉnh Bình Phước phối hợp với công an xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước kiểm tra, phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do lối sống buông thả, dẫn đến nghiện ma túy nên mặc dù nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Quốc O đã phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xét toàn bộ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu 223 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước là vật cấm lưu

hành, cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen là phương tiện Phạm Quốc O sử dụng vào mục đích liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Tuy nhiên, do bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[7.2] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Phạm Quốc O, không xác định được nhân thân, lý lịch cần tách ra xử lý sau. Do đó, đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an huyện B, tỉnh Bình Phước tiếp tục, xác minh xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp An Ph, xã Tam Th, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, qua xác minh thì Nguyễn Thị Kim Ph hiện tại không có mặt tại địa phương cần tách ra xử lý sau. Do đó, đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an huyện B, tỉnh Bình Phước tiếp tục, xác minh xử lý.

[7.3] Đối với quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7.4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc O phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc O 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/02/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu và tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu 223 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Phước.

Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen của Phạm Quốc O

(Theo biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 22/3/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Quốc O phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh